

Bản án số: 38 /2020/HSST  
Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH GIA - TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lương Thị Cúc

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: Nguyễn Quang Học

2. Ông: Nguyễn Thế Anh

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Lê Cao Cường – Thư ký TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:***  
Ông: Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/HSST ngày 31/3/2020. Theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXX- ST, ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

**PHẠM ĐÌNH TR** - Sinh năm 1985; Nơi sinh: xã Dũng Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: SN 07, ngõ 132, đường Trần Hưng Đ, P. Nam Ng, TP. Thanh H, Thanh H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Phạm Đình Ngh – Sinh năm 1947; Con bà: Nguyễn Thị T – Đã chết; Vợ: Nguyễn Thị Kim D – Sinh năm 1984 có 02 con lớn SN 2006 và nhỏ SN 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

**- Bị hại:** Trần Thế Đ (Đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp cho bị hại: bà Lê Thị C (Vợ) và chị Nguyễn Thị Ch – Con gái

Đều có HKTT: 69 đường TA22, phường Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo ủy quyền: - Ông Trần Thế V – Sinh năm 1947

Địa chỉ: Thôn Phú Tây, xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa.

- Ông Trần Thế B – Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn Phú Thịnh, xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH MTV Tân Th – Do ông Vũ Thanh Ng – Giám đốc công ty Đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Lô C3, khu Công nghiệp cảng Lễ Môn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 02/12/2019, Phạm Đình TR điều khiển xe ô tô BKS 36C – 180.04 đi trên QL1A theo hướng từ Nghệ An đi Hà Nội để giao ga cho gia đình anh Đỗ Đức Tám, ở thôn Phú Thịnh, xã hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa. Khoảng 09h45' cùng ngày, sau khi đã giao xong để di chuyển vào khu vực phía Nam Tĩnh Gia, Phạm Đình TR quan sát qua gương chiếu hậu thấy không có chướng ngại vật nên điều khiển xe lùi trên làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng Bắc – Nam để đến địa điểm mở sang phần đường phía tây. Khi lùi đến Km 358 + 430m, đường QL1A thì va chạm vào ông Trần Thế Đ đang đứng ở làn đường dành cho xe thô sơ, phía trên vạch kẻ phần đường dành cho người đi bộ qua đường khiến ông Đ ngã xuống và tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận giám Đ số 179/GDPY – PC09, ngày 10/12/2019 của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Thế Đ do đa chấn thương.

Kết luận giám Đ số 362/PC09, ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các dấu vết tại mặt sau bên phải thành thùng phía sau xe ô tô BKS36C – 180.04 phù hợp do ô tô chuyển động lùi va chạm với nạn nhân Trần Thế Đ tạo nên; Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS36C – 180.04 với nạn nhân trước vị trí chân nạn nhân (số 2) thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thuộc vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đường giành cho xe thô sơ theo hướng từ Nghệ An đi TP. Hà Nội; không đủ cơ sở để xác định vận tốc của các phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 31/3/2020 của VKSND huyện Tĩnh Gia đã truy tố Phạm Đình TR về tội: “*Vi phạm quy Đ về tham gia giao thông đường bộ*”. Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

- Xử phạt: Phạm Đình TR từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về dân sự: Công nhận việc BTDS đã xong.

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy Đ.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN Đ CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết Đ tố tụng:

Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác Đ có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám Đ pháp y, bản kết luận giám Đ phương tiện liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa kháng Đ: Khoảng 09h35' ngày 02/12/2019, tại Km 358 + 430m, QL1A, thuộc địa phận thôn Phú Thịnh, xã hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa. Phạm Đình TR đã có hành vi điều khiển xe ô tô BKS36C – 180.04 lùì trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ qua đường, không đảm bảo an toàn làm xe đâm va vào ông Trần Thế Đ khiến ông Đ tử vong tại chỗ.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Do đó HĐXX đủ cơ sở để khẳng định việc VKS ND huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy Đ về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Hiện nay tình hình tai nạn giao thông diễn ra hết sức phức tạp, có chiều hướng tăng nên việc đưa ra xét xử các vụ án vi phạm quy Đ về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là cần thiết. Trong vụ án này, lỗi do bị cáo không quan sát, không đảm bảo an toàn khi lùì xe đã vi phạm Điều 16 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn. Hậu quả làm ông Trần Thế Đ tử vong ngay tại chỗ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, làm gia tăng tai nạn giao thông, gây nên cảnh đau thương tang tóc cho gia đình người bị hại, ảnh hưởng đến trật tự an ninh trên địa bàn. Vì vậy, cần phải lên cho bị cáo một hình phạt để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của Pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra thật thà, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đã chủ động thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại, bị cáo được đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều các tình tiết giảm nhẹ lại có nơi cư trú ổn Đ nên xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo đề nghị của Đại diện VKS là hoàn toàn hợp lý đúng pháp luật.

Xét về hình phạt bổ sung: Giấy phép lái xe là nghề kiếm sống cho cả gia đình bị cáo do vậy không cần áp dụng khoản 5 Điều 260 BLHS mà trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[5]. Xét về phần bồi thường dân sự: Xét thấy việc bồi thường dân sự các bên đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường xong số tiền 190 triệu đồng, đại diện hợp pháp

cho những người bị hại đều có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần công nhận việc bồi thường dân sự đã xong.

[6]. Xét về vật chứng: Xe ô tô BKS: 36C – 180.04 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là hoàn toàn hợp pháp, đúng pháp luật nên HĐXX không xét.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy Đ.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

- **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, hai tình tiết tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS.

- **Tuyên bố:** Phạm Đình TR phạm tội “*Vi phạm quy Đ về tham gia giao thông đường bộ*”.

- **Xử phạt:** Phạm Đình TR 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho chính quyền UBND P. Nam Ngạn, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết Đ buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy Đ tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Về phần dân sự: Công nhận việc bồi thường đã xong.

- Trả lại giấy phép lái xe mang tên Phạm Đình TR cho bị cáo.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt Bị đơn dân sự, vắng mặt ông Trần Thế Bình. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Những người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy Đ tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật THA dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lương Thị Cúc**